TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HĐTC BỔ SUNG KIẾN THỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM THI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024-2025
CÁC LỚP XÉT TUYỂN THẲNG NĂM 2024

LỚP: DB2429A2

STT	MÃ SỐ HS	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM THI				GHI CHÚ
						TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC	
1	T2400077	TẠ NGỌC	CHÂU	X	30/05/2006	9,5	7,5	7,5	6,5	
2	T2400130	PHAN THỊ HỒNG	ĐÀO	X	26/10/2006	9,5	8,0	9,0	10,0	
3	T2400233	PHẠM TẤN	HẬU		18/08/2006	8,0	7,0	6,5	6,5	
4	T2400247	NGUYỄN HUY	HIẾU		22/12/2006	9,5	6,5	7,5	6,0	
5	T2400255	PHAM THỊ Ý	HON	X	07/02/2006	10,0	8,5	7,5	7,5	
6	T2400261	NGUYỄN THỊ MỸ	HUỆ	X	24/02/2006	10,0	8,0	7,5	6,5	
7	T2400263	CHUNG QUỐC	HUY		16/05/2006	8,0	6,5	7,0	7,0	
8	T2400273	LÊ THỊ LỆ	HUYỀN	X	12/10/2006	9,5	6,0	4,5	7,5	
9	T2400280	ĐẶNG	HUỲNH		11/01/2006	7,5	6,0	8,5	10,0	
10	T2400281	HỒ MAI	HUỲNH	X	15/04/2006	9,5	6,0	8,5	7,5	
11	T2400303	NGUYỄN TUẤN	KIỆT		28/12/2006	8,5	6,5	7,5	5,5	
12	T2400304	NGUYỄN TUẤN	KIỆT		12/07/2006	9,5	6,5	8,5	7,0	
13	T2400367	DƯƠNG ĐĂNG	KHOA		05/04/2005	9,0	7,5	5,0	5,0	
14	T2400506	LƯƠNG THANH	NGÂN	X	05/05/2006	8,5	7,5	5,0	7,5	
15	T2400550	VÕ THỊ KIM	NGỌC	X	18/11/2006	10,0	7,0	6,5	6,5	
16	T2400570	VÕ THANH	NGUYỄN		29/11/2006	10,0	7,0	6,5	5,5	
17	T2400572	TRẦN THỊ THU	NGUYỆT	X	27/03/2006	10,0	6,5	5,5	7,5	
18	T2400578	LƯU THANH	NHÀN		18/03/2006	9,5	6,5	4,5	4,5	
19	T2400611	LÂM QUANG	NHIỀU		31/05/2006	10,0	6,0	7,5	8,0	
20	T2400623	HUỲNH THẢO	NHƯ	X	30/10/2006	8,5	6,5	5,0	6,0	
21	T2400628	NGUYỄN NGỌC TÂM	NHƯ	X	03/11/2006	9,0	7,5	5,5	8,5	
22	T2400637	TRƯƠNG THỊ QUỲNH	NHƯ	X	17/07/2006	10,0	7,5	5,5	6,5	
23	T2400640	LÊ KHÁNH	NHỰT		15/01/2006	8,5	6,0	6,0	4,0	
24	T2400654	LÊ VĂN	PHI		17/08/2006	9,5	7,5	7,5	6,5	
25	T2400662	LÝ NGUYỄN	PHÚ		04/03/2006	8,5	6,5	5,5	4,5	
26	T2400684	TÔ HOÀI	PHƯƠNG		08/07/2006	8,5	5,0	5,0	4,0	
27	T2400693	ĐINH LÊ PHÚ	QUÍ		10/12/2006	9,5	7,0	6,5	9,5	
28	T2400710	BÙI QUAN	QUYỀN		27/09/2006	8,0	5,0	5,5	3,0	
29	T2400713	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	X	01/02/2006	9,5	8,5	6,0	8,0	
30	T2400827	NGUYỄN NGỌC	THẢO		18/04/2006	9,5	5,0	5,5	4,5	
31	T2400843	NGUYỄN NGỌC	THIỆN		11/09/2006	7,5	5,5	5,0	8,0	
32	T2400846	LÊ PHƯƠNG	THIỆU		11/05/2006	9,0	6,5	6,0	5,0	
33	T2400854	TRẦN VĂN	THỊNH		16/06/2006	8,5	7,0	5,5	6,0	
34	T2400882	HỒ LÊ MINH	THƯ	X	03/04/2006	9,5	8,0	5,5	9,0	
35	T2400906	TRẦN THỊ ANH	THƯ	X	15/05/2006	8,5	7,0	5,5	4,0	
36	T2400926	NGUYỄN BÍCH	TRÂM	X	12/02/2006	10,0	7,5	7,5	8,0	
37	T2400937	LÊ BÙI HUẾ	TRÂN	X	15/02/2006	9,5	7,0	8,5	6,5	
38	T2400940	LÊ THỊ QUYỀN	TRÂN	X	26/01/2006	7,5	8,0	7,5	6,0	
39	T2401009	NGUYỄN THANH	VINH		12/03/2006	8,0	6,0	6,5	6,0	
40	T2401019	CHAU CHANH ĐA RA	VÚTH		09/12/2006	6,0	6,0	5,5	5,0	

HĐTC BỔ SUNG KIẾN THỨC

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Nguyễn Minh Trí